

# XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA GIÁO DỤC MỞ VÀ TỪ XA TRÊN THẾ GIỚI HIỆN NAY

Hứa Văn Đức\*

## Tóm Tắt

*Giáo dục mở và từ xa hiện nay mang tính toàn cầu. Trải qua nhiều thập niên phát triển cùng với những tiến bộ của khoa học và công nghệ, những ý tưởng, những kinh nghiệm được rút ra trong quá trình đó đến nay hệ thống GDM&TX ngày càng có xu hướng hợp tác rộng hơn, lựa chọn mô hình hoạt động hiệu quả hơn và xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục mở phong phú hơn. Trong tương lai hình thức GDM&TX sẽ có những đóng góp tích cực hơn cho hệ thống giáo dục của tất cả các nước trên phạm vi toàn thế giới.*

## Summary

*Open and Distance Learning (ODL) is becoming more popular in the world. Over the past few decades beside the supporting of science and technology, a significant number of initiatives and experiences have emerged to support the development of ODL. Up to now ODL shows a trend towards wider collaboration, choosing suitable and effective types of activity and planning to build OER. OER have a range of benefits for teaching, learning and research. The development of ODL make a significant contribution to educational system of most countries in over the world in the future.*

## 1. Mở đầu

Trước những thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại, các tổ chức, các chuyên gia về giáo dục đã rất quan tâm đến xu thế phát triển của giáo dục đại học trong thế kỷ thứ 21. Trong Hội nghị thế giới về giáo dục đại học diễn ra từ ngày 5-8/7/2009 quy tụ hơn 1.000 người từ 150 quốc gia tham dự do Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa Liên hiệp Quốc (UNESCO) tổ chức, Tổng giám đốc UNESCO Koichiro Matura đã kêu gọi: “Để thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng và viễn cảnh phức hợp, chúng ta cần định rõ hướng phát triển trong tương lai bởi vì về căn bản chúng ta cùng chia sẻ tầm nhìn chung về sứ mạng của giáo dục đại học và những nhiệm vụ chiến lược trong xã hội toàn cầu ngày nay”<sup>(1)</sup>. Còn theo quan điểm của ông Pierre Calame, Giám đốc Quỹ Charles Leopold

Mayer thì: “Đại học thế kỷ 21 nên tập trung vào con người, có trách nhiệm với xã hội và thể hiện sự gắn kết với cộng đồng”<sup>(2)</sup>. Trong xu thế đó, giáo dục mở và từ xa (GDM&TX) với nguyên lý: *Giáo dục phải được mở cho tất cả mọi người* là một hình thức lý tưởng để thực hiện ý tưởng cá thể hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu độc lập của người học, đồng thời nó cũng mang lại những lợi ích thiết thực cho xã hội và cho cộng đồng.

Qua hơn bốn thập niên phát triển tính từ thời điểm Đại học Mở Anh Quốc ra đời 1963 (Perraton) đến nay hình thức GDM&TX đã có những bước tiến đáng kể trong việc thiết lập hệ thống liên kết giáo dục toàn cầu, tạo ra cơ hội học tập với các hình thức học tập linh hoạt, dễ tiếp cận đối với mọi tầng lớp nhân dân của nhiều quốc gia trên toàn thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa mà yêu cầu về nâng cao dân trí,

\* Phó Ban nghiên cứu phát triển đào tạo từ xa

1 <http://www.unesco.org/en/wche2009>. World Conference on Higher Education, July 9, 2009.

2 Thanh Tuấn. Thay đổi cho Đại học thế kỷ 21. Báo Tuổi Trẻ. 17/10/2009.

đào tạo nguồn nhân lực cho các quốc gia để hội nhập với nền kinh tế thế giới là rất bức thiết.

Trải qua từng ấy thời gian phát triển cùng với những tiến bộ không ngừng của khoa học và công nghệ, cùng những ý tưởng, những kinh nghiệm được rút ra trong quá trình phát triển đến nay hệ thống GDM&TX ngày càng có xu hướng hợp tác rộng hơn, lựa chọn mô hình hoạt động hiệu quả hơn và xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục phong phú hơn. Đó là những đặc điểm nổi bật của GDM&TX trên thế giới hiện nay.

## 2. Xu hướng phát triển

### 2.1. Xu hướng hợp tác

Trong thông cáo chung kết thúc Hội nghị thế giới về giáo dục đại học do UNESCO tổ chức như đã nêu trên đã kêu gọi chính phủ các quốc gia tăng cường đầu tư cho giáo dục, khuyến khích tính đa dạng và tăng cường khả năng hợp tác nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của toàn xã hội. Bên cạnh việc nhấn mạnh rằng giáo dục đại học cần phải theo đuổi đồng thời những mục tiêu về sự công bằng, tính thích ứng và chất lượng, thông cáo chung còn nhấn mạnh đến yêu cầu tăng cường hợp tác khu vực trong các lĩnh vực từ nhận thức đến hành động, đảm bảo chất lượng, quản lý, nghiên cứu và đổi mới, nêu bật tầm quan trọng của việc thành lập các đại học mang tính khu vực và đề ra các lĩnh vực cần hợp tác nghiên cứu.

Xu hướng hợp tác này được thể hiện khá rõ nét trong GDM&TX. Để chia sẻ kinh nghiệm và hợp tác với nhau trong việc phát triển hình thức giáo dục này trên thế giới đã hình thành các hiệp hội cấp quốc tế, cấp khu vực như sau:

*Các tổ chức quốc tế bao gồm:*

- 1) Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa Liên Hiệp Quốc (UNESCO)
- 2) Hội đồng quốc tế về GDM&TX (ICDE)
- 3) Khối thịnh vượng chung về giáo dục mở (COL)

*Các tổ chức khu vực bao gồm:*

- 1) Hiệp hội giáo dục từ xa Phi Châu (ADLA)
- 2) Hiệp hội các trường Đại học Mở Châu Á (AAOU)
- 3) Hiệp hội giáo dục từ xa Canada (CADE)
- 4) Hiệp hội các trường đại học giáo dục từ xa châu Âu (EADTU)
- 5) Hiệp hội GDM&TX Úc (ODLAA)
- 6) Trung tâm khu vực về GDM&TX thuộc Tổ chức Bộ trưởng giáo dục các nước Đông Nam Á (SEAMOLEC)
- 7) Trung tâm nghiên cứu phát triển quốc tế (IDRC) khu vực châu Á.
- 8) Hiệp hội giáo dục từ xa Hoa Kỳ (USDLA)
- 9) Hiệp hội giáo dục từ xa Brazil (ABED)

Các Hiệp hội này thường tổ chức các hội nghị thường niên hoặc định kỳ để trình bày kết quả hoạt động, trao đổi những ý tưởng và chia sẻ những kinh nghiệm trong quá trình hoạt động trong thời gian qua, đồng thời xác lập định hướng hợp tác nghiên cứu trong thời gian tới.

### 2.2. Mô hình hoạt động

Vai trò của GDM&TX trong việc phát triển nguồn nhân lực được ghi nhận là rất lớn trong thời gian qua. Trong quá trình phát triển đó các cơ sở giáo dục tùy theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mình để có thể lựa chọn mô hình phát triển phù hợp. Đến nay có thể ghi nhận các mô hình như sau:

**2.2.1. Mô hình đơn** là các trường đại học chỉ chuyên thực hiện hình thức đào tạo từ xa, chẳng hạn như các trường sau đây ở châu Á:

- Đại học Mở Sukhothai Thamathirat – Thái Lan
- Đại học Terbuka – Indonesia
- Đại học phát thanh truyền hình trung ương Trung Quốc
- Đại học Mở Wawasan – Malaysia

**2.2.2.** Mô hình kép thường là các trường đại học truyền thống kết hợp đào tạo từ xa và đào tạo trực tiếp, cung cấp các chương trình giảng dạy với hệ thống học liệu dành cho sinh viên tự học và hệ thống hỗ trợ, chẳng hạn như các trường sau đây:

- Đại học Sains – Malaysia
- Đại học Nam Thái Bình Dương
- Đại học Delhi Ấn Độ

**2.2.3.** Mô hình hỗn hợp là các trường đại học kết hợp các hình thức đào tạo chính qui tập trung, tự học, đào tạo từ xa kết hợp đào tạo trực tuyến hay học qua mạng. Chẳng hạn như trường Đại học Mở Ramkhamheng – Thái Lan. Mô hình trường này ở châu Á không nhiều.

### **2.3. Xu hướng tiếp cận các hệ thống trong việc xây dựng nguồn học liệu**

Các trường đại học lựa chọn hình thức đào tạo từ xa để hoạt động bên cạnh đào tạo chính qui, đã chọn cách tiếp cận hệ thống để đảm bảo tiến trình xây dựng nguồn học liệu và được thực hiện theo trình tự đã được vạch ra và mỗi thành tố trong quá trình đó có liên quan tới các thành tố tiếp theo. Việc thay đổi một thành tố của quá trình sẽ có ảnh hưởng đến các phần khác và vì vậy khi một thành tố của hệ thống được điều chỉnh cần chú ý đến sự thay đổi của những thành tố khác. Có 6 thành tố trong quá trình. Đó là:

● Phân tích → thiết kế → phát triển  
→ thực hiện → đánh giá → hiệu chỉnh

Mỗi thành tố trong hệ thống được nghiên cứu, phân tích một cách cận kề các yếu tố cấu thành, tác động và các sản phẩm đầu ra cũng được tính toán kỹ lưỡng.

### **2.4. Thiết lập và sử dụng nguồn tài nguyên giáo dục mở (OER)**

Phong trào xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục mở (The Open Educational Resources - OER) phát triển theo trào lưu phát

triển chung của GDM&TX (open and distance learning - ODL) và sự hình thành và phát triển của các hiệp hội GDM&TX, trong đó có cả các nhóm phát triển các dự án phần mềm nguồn mở.

Thuật ngữ OER được dùng để miêu tả tài liệu được số hóa nhằm đưa ra sử dụng một cách tự do hoặc tái sử dụng trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Thuật ngữ này lần đầu tiên được dùng vào tháng 7 năm 2002 trong diễn đàn của UNESCO về tiềm năng của khóa học mở cho giáo dục đại học trong việc phát triển giáo dục ở mỗi quốc gia. Đa số các định nghĩa đều đồng ý rằng OER bao gồm nội dung giáo dục và công cụ phần mềm đảm bảo vận hành thông suốt.

Quan niệm về khái niệm “mở” trong cách dùng GDM&TX thể hiện xu hướng mở rộng đầu vào các chương trình đào tạo cho các đối tượng, giảm thiểu những rào cản gây ra do tuổi tác, vị trí địa lý, khó khăn về thời gian và tình trạng kinh tế mà họ không thể tiếp cận được với giáo dục đại học truyền thống. Đối với quan niệm về tính chất mở này, OER bổ sung một ý nghĩa mới là “tự do sử dụng”.

Trong nhiều năm qua một số lượng đáng kể các ý tưởng và các dự án đã được nêu lên và thực hiện nhằm hỗ trợ sự phát triển và chia sẻ OER. OER được xây dựng rất tiện dụng ở các định dạng số hóa, làm cho chúng dễ chia sẻ và truy cập. Có hai dự án thu hút sự chú ý trong việc xây dựng và đưa vào sử dụng là Wikipedia và khóa học nguồn mở của Học viện kỹ thuật Massachusetts (MIT).

OER có nhiều lợi ích cho người sử dụng. OER có thể giúp giảm việc gia tăng chi phí trong việc phát triển các chương trình đào tạo. Các nhà tổ chức đào tạo có thể chọn những tài liệu theo nhu cầu của mình, giảm thiểu việc đầu tư theo yêu cầu sự phát triển các nội dung gốc với chi phí thấp nhưng tính ứng dụng cao. (Mackintosh, 2004).

Các trường hy vọng rằng với nhu cầu về khả năng nghe nhìn ngày càng tăng trong học tập và nghiên cứu dẫn đến một sự gia tăng về nhu cầu các dịch vụ và những sản phẩm sẽ được làm ra. Trường Đại học Mở Anh quốc bắt đầu triển khai một phần của khóa học thông qua cổng chính của Open Learn. Học viên nào có dự định đóng học phí tham gia trọn khóa học và nhận chứng chỉ hay văn bằng có thể truy cập thử các tài liệu trước khi ghi danh. Trường Đại học Mở Hà Lan cũng có ý tưởng tương tự đối với các dự án OER của họ. Các dự án OER được thực hiện nhằm đến mục tiêu cấp quốc gia để gia tăng nguồn đầu tư và việc sử dụng rộng rãi cho cả hệ thống giáo dục nói chung, hơn là chỉ diễn ra trong phạm vi một trường bởi vì GDM&TX qua trang Web được cho là có nhiều tiềm năng cho việc mở rộng một cách bền vững hệ thống giáo dục đại học. Việc mở rộng này là cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của mọi tầng lớp nhân dân về giáo dục đại học - một nhu cầu có thể được xem là mãnh liệt đối với các quốc gia hiểu được tầm quan trọng của giáo dục đại học đối với việc phát triển nước nhà. GDM&TX qua trang Web có thể thấp hơn chi phí giáo dục đại học, làm giảm bớt rào cản để tiếp cận và tham gia, gia tăng tính linh hoạt của chương trình giáo dục và hỗ trợ cho việc học tập suốt đời. OER có thể tiến xa hơn nhằm đảm bảo tất cả ý tưởng trên có thể được hiện thực hóa.

### **3. Xu hướng phát triển GDM&TX ở Việt Nam**

Cùng với xu thế phát triển của GDM&TX trong giáo dục đại học trên thế giới, vào đầu những năm 1990 ở Việt Nam đã hình thành hai Đại học Mở, đó là: Viện Đại học Mở Hà Nội và Đại học Mở bán công TP.HCM. Khi xác định chức năng của hai đại học này trong các quyết định thành lập đều nhấn mạnh đến việc

tập trung phát triển phương thức GDM&TX để thu hút đông đảo học viên tham gia học tập với những điều kiện mềm dẻo, cách thức tổ chức linh hoạt không bị ràng buộc và khắt khe như đào tạo chính quy.

Bằng sự năng động và sự nỗ lực của mình hai đại học Mở đã nhanh chóng tiếp cận với GDM&TX thông qua việc tổ chức viếng thăm, học hỏi kinh nghiệm trong việc tổ chức hình thức giáo dục này tại các trường đại học của các nước trong khu vực và trên thế giới, ký kết các văn bản hợp tác về đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, tập huấn về cách biên soạn học liệu cho hình thức đào tạo từ xa, trao đổi các đoàn cán bộ, tổ chức các hội nghị, hội thảo. Thông qua đó các trường đã lựa chọn mô hình hoạt động thích hợp, lựa chọn các thể hệ công nghệ để vận dụng vào điều kiện thực tiễn ở Việt Nam.

Trong những năm tiếp theo ngày càng có nhiều trường tham gia việc triển khai hình thức GDM&TX và cho đến nay đã có khoảng 17 trường. Tùy theo điều kiện của mỗi trường mà lựa chọn công nghệ đào tạo thích hợp. Chẳng hạn như Viện Đại học Mở Hà Nội bên cạnh hệ thống tài liệu in ấn còn có các chương trình phát sóng trên đài tiếng nói Việt Nam, đài truyền hình Việt Nam, chương trình đào tạo đào tạo trực tuyến TOPICA; Học viện Bưu Chính viễn thông có chương trình đào tạo cử nhân qua mạng; Đại học Công nghệ thông tin (thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM) có chương trình đào tạo cử nhân qua mạng về công nghệ thông tin...

Nhìn chung, hình thức GDM&TX ở Việt Nam mặc dù hình thành và phát triển muộn hơn so với các nước, đầu tư tài chính từ chính phủ hạn chế nhưng như đã nói ở trên, bằng sự năng động và sự nỗ lực của mình các cơ sở đào tạo ở một góc độ nào đó có thể nhận định đã nắm bắt được xu thế phát triển chung của GDM&TX trên thế giới.

Trường Đại học Mở TP.HCM qua hai mươi năm xây dựng và phát triển, là đơn vị đầu tiên triển khai hình thức GDM&TX và trường cũng đang phát triển theo xu hướng chung của GDM&TX trong khu vực và trên thế giới. Trường hiện đang phát triển theo mô hình hỗn hợp, có nhiều mối quan hệ hợp tác với các trường trong khu vực và trên thế giới, là thành viên chính thức của Hiệp hội các trường Đại học Mở châu Á (viết tắt là AAOU). Hiện nay trường cũng đang triển khai hình thức đào tạo trực tuyến (online learning), đang nỗ lực xây dựng và phát triển OER. Hy vọng với những định hướng đúng đắn đó, trường sẽ có những bước phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

#### 4. Kết luận

Với những gì đang diễn ra trong hệ thống giáo dục với sự đóng góp của GDM&TX cho phép chúng ta có cái nhìn hết sức lạc quan về triển vọng phát triển của hình thức đào tạo này trong thời gian tới. Việc thấy được xu hướng phát triển của GDM&TX trên thế giới hiện nay cho phép chúng ta có những hoạch định chiến

lược về hướng phát triển GDM&TX trong phạm vi quốc gia và trong phạm vi từng cơ sở đào tạo.

#### Tài liệu tham khảo

1. Tian Belawati & John Baggaley, *Cẩm nang Giáo dục từ xa. (PANdora Guidebook in Distance Education)*, Dịch giả: Trần Đức Vượng, Nhà xuất bản thế giới – 2009.
2. Wawasan Open University, *Open Educational Resources in the Context of ODL*, IDRC Research Grant 102791, Open Educational Resources Capacity Building Workshop, June 3, 2010.
3. <http://www.unesco.org/en/wche2009>.
4. Hứa Văn Đức (2010), *Đào tạo từ xa cùng với sự phát triển của nhà trường trong 20 năm qua*, Tạp chí khoa học, Trường Đại học Mở TP.Hồ Chí Minh, số 2(17) -2010.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. *Kỷ yếu, Hội thảo khoa học quốc gia về giáo dục mở và từ xa*. NXB Thế Giới, 2009.